

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC LẶC
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2021/HS-ST
Ngày 07 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Long
Ông Phạm Đức Hoàn.

- **Thư ký phiên tòa** : Bà Ninh Thị Hải – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa**: Ông Bùi Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh ngày 07 tháng 5 năm 1995 tại xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn P, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Bùi Thị P; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2021, tạm giam từ ngày 19/3/2021.

Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Lê Văn H, sinh năm 1961. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1994. Vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 09/3/2021 Công an xã Lam Sơn, huyện Ngọc Lặc tiến hành tuần tra, kiểm soát tại địa bàn xã, khi đến khu vực cây xăng thuộc thôn T, xã L, huyện N phát hiện Phạm Văn T có biểu hiện nghi vấn hoạt động tội phạm, tiến hành kiểm tra phát hiện tại túi quần phía trước bên phải của Phạm Văn T có 01 gói giấy dạng giấy bạc bao thuốc lá bên trong chứa cục bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroine, Phạm Văn T khai nhận đó là ma túy vừa xin được của một người tên là C ở thôn T, xã M, huyện N để sử dụng. Tuy nhiên, chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Công an xã Lam Sơn đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng của vụ án, phong bì niêm phong ký hiệu M.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Ngọc Lặc không thu giữ gì thêm.

Tại Kết luận giám định số 1055/PC09 ngày 15/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,185g (Không phẩy một tám lăm gam) loại: Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Phạm Văn T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 09/3/2021 T đang ở nhà thì có người đàn ông tên C ở thôn T, xã M đến nhà T hỏi có việc làm không để C đi làm cùng. Sau đó T và C đi xe mô tô của C lên thôn M để tìm việc làm nhưng không được, sau đó T và C đi lên khu vực ngã ba xã L, huyện N và gặp một người đàn ông tên Đ người ở xã L, C nói chuyện với Đ, nhưng T không nghe rõ Đ và C nói chuyện gì chỉ thấy Đ đưa tiền cho C, T không nhìn rõ đưa bao nhiêu, khi cầm tiền xong C chở T đến khu phố C, thị trấn N, lúc này T mới biết là đi mua ma túy vì T và C là người nghiện ma túy. Khi đến nơi có 01 người đàn ông đi xe máy đến, vì trời tối T không nhìn rõ mặt, không nhìn thấy người này đi xe gì, biển số xe bao nhiêu, người này đến hỏi “Lấy gì”, C trả lời “Lấy hàng trắng”. Sau đó C đưa tiền cho người đàn ông này, người đàn ông cầm tiền và đưa cho C một gói giấy bạc, bên trong là ma túy. Khi mua được ma túy C và T đi thẳng đến khu vực chợ P, xã L. Trên đường đi T có hỏi xin C một ít ma túy để sử dụng, C đồng ý và dừng xe lại, cắt ra một ít trong gói ma túy vừa mua được đưa cho T, T cầm số ma túy C cho gói vào tờ giấy bạc bỏ vào túi quần lên xe tiếp tục đi về, khi đến khu vực cây xăng L, thuộc xã L, huyện N, Cg

bảo T xuống xe rồi C đi đâu T không biết, khi T đang đi bộ thì bị Công an xã Lam Sơn bắt quả tang.

Theo lời khai của Phạm Văn T: đối với người đàn ông tên C đã cho T ma túy để sử dụng, quá trình điều tra xác định tại thôn T, xã M, huyện N có người tên là Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1994, C là đối tượng nghiện ma túy, hiện nay không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì, gia đình và chính quyền địa phương không biết, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Lặc đã triệu tập nhiều lần nhưng không được. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Lặc đã tách hành vi của C để điều tra, thu thập tài liệu, chứng cứ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Qua xác minh tại thôn T, xã L có người đàn ông tên Phạm Văn Đ, sinh năm 1988. Tuy nhiên, quá trình làm việc với Đ và những người chứng kiến xác định tối ngày 09/3/2021 Đ ở nhà mình tại thôn T, xã L. Đ không gặp C và T vào tối 09/3/2021 tại khu vực ngã ba thôn T xã , nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Lặc chưa đủ cơ sở xử lý đối với Đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Lặc tách hành vi của Đ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho C, T không nhìn rõ mặt, không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu, quá trình điều tra chưa đủ cơ sở để xác định người đàn ông này, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Lặc tách hành vi của người đàn ông này tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định.

Vật chứng vụ án: Mẫu vật còn lại sau giám định gồm:

01 phong bì niêm phong ký hiệu M bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 0,165g chất bột màu trắng đã được chuyển đến chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSNL, ngày 28/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc đã truy tố Phạm Văn T về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/3/2021;

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình, bị cáo không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Lặc, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 09/3/2021 tại thôn T, xã L, huyện N, Công an xã Lam Sơn, huyện Ngọc Lặc đã phát hiện và bắt quả tang Phạm Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,185 gam, loại Heroine.

Hành vi tàng trữ 0,185 gam Heroine của Phạm Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc đối với Phạm Văn T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo lời khai của Phạm Văn T đối với các đối tượng Nguyễn Ngọc C - người cho T ma túy để sử dụng; Phạm Văn Đ - người đưa tiền cho Chung mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho C. Kiến nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Lặc tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý các đối tượng trên theo quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng của Phạm Văn T gây tác hại trước hết cho chính bị cáo, sau đó là gia đình và xã hội. Ma túy làm hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ma túy là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Hành vi tàng trữ trái

phép chất ma túy của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, trừng trị bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy; không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để giáo dục và trừng trị bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng của vụ án: Toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,165g chất bột màu trắng được đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu M do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc.

Ma túy là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án, không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Phạm Văn T 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 10 tháng 3 năm 2021.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu M do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, bên trong có chứa 0,165 gam chất bột màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định (*Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2021 giữa Công an huyện Ngọc Lặc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc*).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- Công an huyện Ngọc Lặc;
- THADS huyện Ngọc Lặc;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Sơn